TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 585/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 8, ngày 26 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 496/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Võ Phương H, sinh năm 1982.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Số 1183/57F đường P, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

- Bà Phan Thị Kim N, sinh năm 1985.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Số 1183/57F đường P, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số 37/1 đường Đ, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn vào năm 2011 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01/2011, đăng ký ngày 01/3/2011 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Hai vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống khác nhau trong công việc và cuộc sống hàng ngày, thường xuyên cãi nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2017. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H, bà N yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông H và bà N có một con chung là trẻ Võ Minh K (giới tính: Nam; sinh ngày 26/11/2011).

Cả hai thống nhất giao con chung cho bà Phan Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N cùng xác định không có.

[4] Về nợ chung: Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N cùng xác định không có.

[5] Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền lệ phí ông H, bà N đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0016800 ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N đã nộp đủ lệ phí.

Xét ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N thực sự tự nguyện ly hôn, Tòa án đã hòa giải nhưng không thành. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con, cùng xác định không có tài sản chung và nợ chung. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội theo quy định tại Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N thuận tình ly hôn.

Theo Giấy chứng nhận kết hôn số số 42, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/3/2011.

- Về con chung: Có một con chung là Võ Minh K (giới tính: Nam; sinh ngày 26/11/2011).

Giao con chung là trẻ Võ Minh K, giới tính: Nam; sinh ngày 26/11/2011 cho bà Phan Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N cùng xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N cùng xác định không có.

2. Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền lệ phí ông H, bà N đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0016800 ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông Võ Phương H và bà Phan Thị Kim N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 8, TP.HCM;
- UBND Phường A, Quận 8, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thắng